

Số: 3341 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đường vành đai 3 nhánh Đông đoạn từ huyện Hoằng Hóa đến huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4671/SKHĐT-KTCNDV ngày 15/7/2024 (kèm theo Văn bản cử cán bộ tham gia Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đường vành đai 3 nhánh Đông đoạn từ huyện Hoằng Hóa đến huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa của các đơn vị: Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND thành phố Thanh Hóa, UBND huyện Hoằng Hóa, UBND huyện Quảng Xương).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đường vành đai 3 nhánh Đông đoạn từ huyện Hoằng Hóa đến huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (gọi tắt là Hội đồng thẩm định); gồm các ông có tên sau:

- Ông: Mai Xuân Liêm - Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Chủ tịch Hội đồng;
- Ông: Lê Văn Tiến - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư - Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Ông: Nguyễn Đức Trung - Phó Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Thành viên;
- Ông: Trương Trọng Tuấn - Phó Giám đốc Sở Tài chính - Thành viên;
- Ông: Lê Ngọc Thanh - Phó Giám đốc Sở Xây dựng - Thành viên;

6. Ông: Phạm Văn Hoàn - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên;

7. Ông: Nguyễn Hoài Nam - Phó Giám đốc Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn - Thành viên;

8. Ông: Nguyễn Văn Hùng - Phó Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa - Thành viên;

9. Ông: Hoàng Ngọc Dự - Phó Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa - Thành viên;

10. Ông: Nguyễn Đình Dự - Phó Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương - Thành viên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Hội đồng thẩm định quy định tại Điều 1 có trách nhiệm tiến hành thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án theo quy định của pháp luật. Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Hội đồng thẩm định được sử dụng con dấu của cơ quan đơn vị để thực hiện nhiệm vụ theo quy chế.

- Hội đồng thẩm định quy định tại Điều 1 chấm dứt hoạt động sau khi hoàn thành nhiệm vụ quy định tại Quyết định này; quyền, nghĩa vụ của Hội đồng thẩm định và các Thành viên trong Hội đồng thẩm định thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan; Hội đồng thẩm định hoạt động theo quy chế được ban hành kèm theo quyết định này.

- Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định là Sở Kế hoạch và Đầu tư, có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện để Hội đồng thẩm định thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND thành phố Thanh Hóa, UBND các huyện: Hoằng Hóa, Quảng Xương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi gửi:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (V).

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đường vành đai 3 nhánh Đông đoạn từ huyện Hoàng Hóa đến huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Điều 1. Quy định chung

1. Hội đồng thẩm định có quyền hạn sau:

a) Xem xét, quyết định các vấn đề về nội dung thẩm định và các vấn đề khác có liên quan trong quá trình thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án.

b) Yêu cầu đơn vị lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án và cơ quan có liên quan cung cấp tài liệu phục vụ nhiệm vụ thẩm định; khi cần thiết có thể yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ tài liệu đáp ứng các yêu cầu thẩm định.

c) Sử dụng bộ máy của Cơ quan Thường trực của Hội đồng thẩm định (Sở Kế hoạch và Đầu tư) để giúp việc cho Hội đồng thẩm định.

2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thẩm định:

a) Làm việc theo chế độ tập thể theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

b) Phiên họp của Hội đồng thẩm định được coi là họp lệ khi có ít nhất 50% số thành viên tham dự (kể cả người được ủy quyền).

c) Kết luận thông qua các nội dung thẩm định phải được tối thiểu 50% số thành viên Hội đồng thẩm định thông qua (bao gồm cả số thành viên có mặt tại phiên họp theo hình thức ký biên bản và số thành viên biểu quyết bằng phiếu xin ý kiến). Trường hợp tỷ lệ biểu quyết là 50/50 trên số thành viên Hội đồng thẩm định biểu quyết, nội dung thẩm định được thông qua theo ý kiến đã biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng.

d) Kết luận cuối cùng thông qua báo cáo thẩm định phải được tối thiểu 2/3 số thành viên Hội đồng thẩm định thông qua (bao gồm cả số thành viên có mặt tại phiên họp và số thành viên biểu quyết bằng văn bản trong trường hợp tổ chức họp); kết quả thẩm định phải được thể hiện bằng văn bản có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng, kèm theo ý kiến của các Thành viên Hội đồng.

đ) Thành viên Hội đồng thẩm định làm việc theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực; Thành viên Hội đồng thẩm định có trách nhiệm báo cáo, tham khảo ý kiến với cơ quan, tổ chức chủ quản trước khi đưa ra ý kiến chính thức tại Hội đồng thẩm định và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình.

e) Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Thành viên Hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức thẩm định và các hoạt động thẩm định theo nhiệm vụ được giao; ý kiến đánh giá kết quả thẩm định, kết luận và kiến nghị của Hội đồng thẩm định về các nội dung của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được phân công và theo quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định.

3. Cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định có trách nhiệm tạo điều kiện và bố trí, phân công công việc hợp lý để các thành viên hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Xem xét quyết định các vấn đề liên quan trong quá trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và sau khi Hội đồng thẩm định có ý kiến, biểu quyết nhất trí; quyết định triệu tập các phiên họp Hội đồng thẩm định; chủ trì các phiên họp; phân công nhiệm vụ khác cho Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng thẩm định (*ngoài các nhiệm vụ được quy định tại quy chế này*).

2. Quyết định thành lập tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định hoặc quyết định huy động thêm các cá nhân, tập thể có chuyên môn tham gia tổ giúp việc nếu cần thiết.

3. Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng: Xem xét sự hợp lệ của thành phần hồ sơ; khi hồ sơ hợp lệ, ký văn bản gửi các Thành viên Hội đồng thẩm định có ý kiến tham gia vào hồ sơ dự án và ký văn bản tổng hợp ý kiến thẩm định của các thành viên hội đồng. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, ký văn bản yêu cầu đơn vị trình thẩm định hoàn thiện lại hồ sơ.

4. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các phiên họp Hội đồng thẩm định.

Điều 3. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo các hoạt động của Hội đồng thẩm định; theo dõi và thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định do Chủ tịch Hội đồng phân công; báo cáo thường xuyên về tình hình và kết quả thực hiện công tác thẩm định của Hội đồng thẩm định.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng xem xét, tổng hợp các báo cáo chuyên môn và các hoạt động khác của Hội đồng thẩm định.

3. Ký văn bản gửi các Thành viên Hội đồng thẩm định có ý kiến tham gia vào hồ sơ dự án và ký văn bản tổng hợp ý kiến thẩm định của các Thành viên Hội đồng thẩm định. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, ký văn bản yêu cầu đơn vị trình thẩm định hoàn thiện lại hồ sơ.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

5. Huy động bộ máy thuộc cơ quan mình để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định.

Điều 4. Trách nhiệm của các Thành viên Hội đồng thẩm định

1. Có ý kiến về nội dung của báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình phụ trách, về những vấn đề chung của hồ sơ báo cáo đề xuất và các nội dung thẩm định theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng.

a) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự phù hợp giữa tổng mức đầu tư của dự án gắn với cân đối vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công để thực hiện dự án (*trong trường hợp dự án sử dụng nguồn đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn do Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý*).

- Các nội dung khác của dự án: Sự cần thiết đầu tư; chủ đầu tư; hiệu quả đầu tư, bao gồm hiệu quả và tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị mình và theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

b) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Giao thông vận tải xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật về quy hoạch; mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư; hiệu quả đầu tư; tổng mức đầu tư của dự án và phân kỳ đầu tư (*nếu có*); dự kiến tiến độ thực hiện dự án; các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư.

- Sự phù hợp của phương pháp tính tổng mức đầu tư.

- Các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị mình và theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

c) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Tài chính xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự phù hợp giữa tổng mức đầu tư của dự án gắn với cân đối vốn, cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án; tiến độ bố trí vốn thực hiện dự án.

- Các nội dung khác của dự án: Sự cần thiết đầu tư; hiệu quả đầu tư; mục tiêu đầu tư.

- Các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị mình và theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

d) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Xây dựng xem xét, có ý kiến về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp của nội dung, quy mô đầu tư; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch ngành có liên quan.

- Sự phù hợp của phương pháp tính tổng mức đầu tư; các nội dung liên quan đến chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (GPMB) của dự án.

- Các nội dung của dự án liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

e) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp của nội dung, quy mô đầu tư; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch ngành có liên quan.

- Các nội dung liên quan trong lĩnh vực thủy lợi, nông nghiệp ảnh hưởng đến dự án và các tiêu chuẩn ngành, lĩnh vực dự án phải tuân thủ.

- Các nội dung của dự án liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

f) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp của nội dung, quy mô đầu tư; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch ngành có liên quan.

- Các nội dung liên quan trong lĩnh vực đất đai, môi trường ảnh hưởng đến dự án và các tiêu chuẩn ngành, lĩnh vực dự án phải tuân thủ. Các nội dung liên quan đến chi phí GPMB của dự án.

- Các nội dung của dự án liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành của đơn vị.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

g) Thành viên Hội đồng thẩm định thuộc UBND thành phố Thanh Hóa, UBND các huyện: Hoằng Hóa, Quảng Xương xem xét, có ý kiến thẩm định về các nội dung:

- Sự cần thiết đầu tư; sự phù hợp của nội dung, quy mô đầu tư; sự phù hợp của dự án với các quy hoạch địa phương có liên quan.

- Hiệu quả đầu tư của dự án (*bao gồm hiệu quả và tác động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương nói riêng và của tỉnh nói chung*).

- Các nội dung liên quan đến chi phí GPMB của dự án.

- Các nội dung khác theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng.

2. Huy động bộ máy của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng thẩm định, trao đổi, đóng góp ý kiến về các nội dung xem xét, thẩm định và biểu quyết các kết luận của Hội đồng thẩm định. Trường hợp đặc biệt không thể tham dự phiên họp, Thành viên Hội đồng thẩm định phải có ý kiến bằng văn bản và ủy quyền người đại diện có thẩm quyền tham dự cuộc họp của Hội đồng thẩm định; người được ủy quyền phải hiểu biết tổng thể về nội dung của dự án và quản lý các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến dự án. Thành viên Hội đồng thẩm định có quyền bảo lưu ý kiến thẩm định của mình. Trong mọi trường hợp, Thành viên Hội đồng thẩm định phải chịu trách nhiệm về ý kiến của mình (*kể cả đã ủy quyền cho người đại diện*).

4. Chịu trách nhiệm về nội dung chuyên môn của cơ quan mình đại diện theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định

1. Huy động bộ máy của đơn vị giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng để tổ chức công việc thẩm định và các hoạt động của Hội đồng thẩm định.

2. Tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; dự thảo văn bản gửi hồ sơ đến các Thành viên Hội đồng thẩm định; dự thảo văn bản tổng hợp ý kiến thẩm định sau khi các Thành viên Hội đồng Thẩm định có ý kiến.

3. Thực hiện các công việc khác do Hội đồng thẩm định giao.

4. Lưu trữ các hồ sơ thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

Điều 6. Quy trình thực hiện thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án

1. Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tiếp nhận và kiểm tra thành phần hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công. Trường hợp đảm bảo tính hợp lệ, báo cáo Chủ tịch Hội đồng ký văn bản gửi hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đến các Thành viên có trong Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định để lấy ý kiến tham gia thẩm định bằng văn bản.

Trường hợp cần thiết tổ chức họp Hội đồng thẩm định, Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định và gửi giấy mời họp cùng các tài liệu liên quan đến Thành viên Hội đồng thẩm định để tổ chức hội nghị thẩm định.

2. Hội đồng thẩm định tổ chức đoàn đi kiểm tra thực địa để phục vụ cho công tác thẩm định (*nếu cần thiết*), việc kiểm tra thực tế phải được sự thống nhất của Chủ tịch Hội đồng.

3. Khi nhận được văn bản đề nghị tham gia ý kiến về nội dung báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, các Thành viên Hội đồng thẩm định phải có ý kiến tham gia góp ý bằng văn bản theo đúng nội dung quy định tại khoản 1 Điều 4 và không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến góp ý bằng văn bản thì xem như Thành viên Hội đồng thẩm định hoàn toàn đồng ý với các nội dung trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương dự án.

4. Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định tổng hợp ý kiến tham gia của các Thành viên Hội đồng thẩm định, soạn thảo báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, gửi các Thành viên Hội đồng thẩm định cho ý kiến về các nội dung của báo cáo (*nếu cần thiết*); trên cơ sở đó, tổng hợp hoàn thiện báo cáo kết quả thẩm định để Phó Chủ tịch Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, ký duyệt.

5. Sau khi Chủ tịch Hội đồng ký báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án, Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi cho đơn vị trình hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định; đồng thời, gửi một bản báo cáo kết quả thẩm định đến Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ hoặc nội dung trong hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư không phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan, trong thời gian không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định có ý kiến bằng văn bản đề Phó Chủ tịch Hội đồng thay mặt Hội đồng thẩm định có ý kiến bằng văn bản gửi cơ quan trình thẩm định bổ sung hồ sơ hoặc hoàn chỉnh nội dung hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án. Trên cơ sở hồ sơ đảm bảo tính hợp lệ, thực hiện các thủ tục như tại Mục 1 đến Mục 5 Điều này.

Điều 7. Thời gian thẩm định

Thời gian thẩm định dự án: Sau khi Hội đồng thẩm định được thành lập và không quá 45 ngày theo quy định sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 8. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Hội đồng được lưu trữ tại Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định.

Các thành viên Hội đồng thẩm định và những người có liên quan có trách nhiệm bảo mật các thông tin về hồ sơ, tài liệu thẩm định, nội dung thẩm định và hoạt động của Hội đồng thẩm định theo quy định của pháp luật./.